

Bản án số: 04/2018/DS-PT

Ngày: 08 - 01- 2018

V/v tranh chấp hợp đồng góp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Phương Loan

Các Thẩm phán: Ông Hồ Minh Tấn

Bà Trịnh Xuân Trúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Len là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Dẽ - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 275/2017/TLPT-DSPT ngày 14 tháng 11 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hụi”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 58/2017/DS-ST ngày 09/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 335/2017/QĐPT-DS ngày 27 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị U, sinh năm 1972 (có mặt)

Trú tại: Ấp B, xã H, huyện Th, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Bà Lê Thị H, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã Ph, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn là bà Lê Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Trần Thị U trình bày:

Vào ngày 30 tháng 12 năm 2014 (âl), bà có tham gia góp 06 chân hụi do bà Lê Thị H làm chủ, hụi 2.000.000 đồng, mỗi tháng khui một lần, dây hụi gồm 42 chân.

- Chân hụi thứ I: Bà U đóng được 04 lần, lần thứ năm hốt được số tiền 44.250.000 đồng. Bà đã nhận xong số tiền trên. Số tiền hụi sống và hụi chết bà đã nộp hụi cho bà H, cụ thể, bà đóng hụi chết được 13 lần, mỗi lần 2.000.000 đồng. Hụi sống đóng được 04 lần, lần thứ nhất đóng 1.700.000 đồng, lần thứ hai đóng 1.400.000 đồng, lần thứ ba và lần thứ tư mỗi lần đóng 1.250.000 đồng. Tổng số tiền bà đóng cho bà H 31.600.000 đồng.

- Chân hụi thứ II: Bà đóng được 11 lần, lần thứ 12 thì hốt được số tiền 51.250.000 đồng. Bà đã nhận xong số tiền trên. Sau khi hốt hụi, bà đóng hụi chết được 6 lần, mỗi lần 2.000.000 đồng. Số tiền hụi sống bà đóng cho bà H trước khi hốt hụi là 11 lần, cụ thể, lần thứ nhất đóng hụi với số tiền 1.700.000 đồng, lần thứ hai đóng hụi với số tiền 1.400.000 đồng, lần thứ ba đến lần thứ 11 là 09 lần, mỗi lần đóng hụi với số tiền 1.250.000 đồng. Tổng số tiền bà đóng cho hụi bà H ở chân hụi này là 28.350.000 đồng.

- Chân hụi thứ III: Bà đóng được 18 lần, lần thứ 19 thì hốt được số tiền 64.750.000 đồng nhưng bà H chỉ giao cho bà số tiền 25.000.000 đồng. Sau khi hốt hụi, bà không còn đóng hụi chết cho bà H, do hụi bể. Tổng số tiền hụi bà đóng cho bà H trước khi hốt hụi là 18 lần, cụ thể lần thứ nhất đóng hụi với số tiền 1.700.000 đồng, lần thứ hai đóng hụi với số tiền 1.400.000 đồng, lần thứ ba đến lần thứ 18 là 16 lần, mỗi lần đóng hụi với số tiền 1.250.000 đồng. Tổng số tiền hụi bà đóng cho bà H là 23.100.000 đồng.

- Các chân hụi thứ IV, thứ V và thứ VI: Mỗi chân hụi bà đóng được 18 lần, chưa hốt. Cụ thể, lần thứ nhất đóng hụi với số tiền 1.700.000 đồng, lần thứ hai đóng hụi với số tiền 1.400.000 đồng, lần thứ ba đến lần thứ 18 là 16 lần mỗi lần đóng hụi với số tiền 1.250.000 đồng. Tổng số tiền hụi bà đã đóng ba chân hụi là 69.300.000 đồng.

Tổng cộng 06 chân hụi bà đã đóng vào cho bà H là 152.350.000 đồng nhưng bà H chỉ giao cho bà số tiền hụi của ba lần hốt hụi là 120.500.000 đồng.

Do đó, bà yêu cầu bà H đối trừ với số tiền hụi và đóng vào với số tiền hụi bà H giao cho bà, số tiền còn nợ lại bà yêu cầu bà H trả cho bà 31.900.000 đồng.

Bị đơn bà Lê Thị H trình bày: Vào ngày 30 tháng 12 năm 2014 (âm), bà có mở dây hụi gồm 42 chân, Bà U có tham gia góp hụi 06 chân, hụi 2.000.000 đồng, mỗi tháng khai một lần.

- Chân hụi thứ I: Bà U đóng được 11 lần, lần thứ 12 thì hốt được số tiền 52.250.000 đồng. Bà đã giao xong số tiền trên. Số tiền các lần Bà U đóng được trước khi hốt hụi là 11 lần, cụ thể lần thứ nhất Bà U đóng 1.700.000 đồng, lần thứ hai Bà U đóng 1.290.000 đồng, từ lần thứ ba đến lần thứ 11 là 09 lần, mỗi lần Bà U đóng 1.250.000 đồng, và đóng được 06 lần hụi chết mỗi lần 2.000.000 đồng. Tổng cộng Bà U đóng cho bà 23.240.000 đồng.

- Chân hụi thứ II: Bà U được 15 lần, lần thứ 16 thì hốt được số tiền 54.500.000 đồng. Bà đã giao xong số tiền trên. Số tiền các lần Bà U đóng được trước khi hốt hụi là 15 lần, cụ thể lần thứ nhất Bà U đóng 1.700.000 đồng, lần thứ hai Bà U đóng 1.290.000 đồng, từ lần thứ ba đến lần thứ 16 là 13 lần, mỗi lần Bà U đóng 1.250.000 đồng, và đóng được 02 lần hụi chết mỗi lần 2.000.000 đồng. Tổng cộng Bà U đóng cho bà 23.240.000 đồng.

- Chân hụi thứ III: Bà U đóng được 18 lần, lần thứ 19 thì hốt được số tiền 55.000.000 đồng. Bà giao cho Út số tiền 25.000.000 đồng. Số tiền các lần Bà U đóng được trước khi hốt hụi là 18 lần, cụ thể lần thứ nhất Bà U đóng 1.700.000 đồng, lần thứ hai Bà U đóng 1.290.000 đồng, từ lần thứ ba đến lần thứ 18 là 16 lần, mỗi lần Bà U đóng 1.250.000 đồng. Tổng cộng Bà U đóng cho bà 22.990.000 đồng.

- Các chân Các chân hội thứ IV, thứ V và thứ, VI: Mỗi chân hội Bà U đóng được 18 lần, mỗi chân hội Bà U đóng vào 23.100.000 đồng. Tổng cộng ba chân hội Bà U đóng cho bà được 69.300.000 đồng.

Bà H cho rằng số tiền hội Bà U đóng vào trừ với số tiền hội bà H đã giao cho bà Út, thì bà H chỉ chấp nhận trả cho Bà U 6.000.000 đồng.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 58/2017/DS-ST ngày 09/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện T quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị U số tiền 19.449.000 đồng. Không chấp nhận một phần yêu cầu của bà Trần Thị U số tiền 12.451.000 đồng.

Buộc bà Lê Thị H có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị U số tiền 19.449.000 (Mười chín triệu bốn trăm bốn mươi chín nghìn) đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả phần án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 22/8/2017 bị đơn là bà Lê Thị H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bà H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bà H chấp nhận tính số tiền hội Bà U đóng vào trừ với số tiền hội bà đã giao cho Bà U bà H chấp nhận trả cho Bà U 9.690.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử là đúng pháp luật tố tụng dân sự và đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T .

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của bà Lê Thị H Hội đồng xét xử xét thấy: Bà H cho rằng bà chỉ còn nợ Bà U số tiền là 9.690.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, bà H và Bà U thống nhất hội không tính lãi, tổng số tiền Bà U đóng vào cho bà H bao nhiêu thì đối trừ với số tiền bà H đã chung hội cho bà Út, số tiền bà H còn nợ lại Bà U bao nhiêu thì bà H đồng ý trả cho bà Út.

Xét thấy, Bà U và bà H đã thống nhất với nhau vào ngày 30/12/2014 âl, bà H mở hội 2.000.000 đồng mỗi tháng khai một lần, Bà U tham gia chơi 06 chân, đây hội gồm có 42 chân.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, Bà U cho rằng tổng số tiền bà đã nộp vào cho bà H như sau: Chân hội thứ nhất nộp vào 31.600.000 đồng, chân hội thứ hai nộp vào 28.350.000 đồng, chân hội thứ ba nộp vào 23.100.000 đồng, chân hội thứ tư, chân hội thứ năm và chân hội thứ sáu nộp vào tổng số tiền 69.300.000 đồng. Tổng cộng số tiền hội đã nộp vào là 152.350.000 đồng nhưng bà H chỉ giao hội cho bà ba lần là 120.500.000 đồng, do đó đối trừ lại bà H còn nợ Bà U là 31.900.000 đồng.

Bà H chỉ thừa nhận Bà U nộp hội của 6 chân hội, chân thứ nhất nộp 26.240.000 đồng, chân hội thứ hai nộp 23.240.000 đồng, chân hội thứ ba, chân hội thứ tư, chân hội thứ năm và chân hội thứ sáu mỗi chân hội nộp 22.990.000 đồng,

với tổng số tiền là 141.440.000 đồng, nhưng bà H đã giao hụi cho Bà U ba lần, lần thứ nhất Út hốt chân hụi thứ nhất bà giao cho Bà U 52.250.000 đồng, lần thứ hai Bà U hốt chân hụi thứ hai bà giao số tiền 54.500.000 đồng, lần thứ ba Bà U hốt chân hụi thứ ba bà giao 25.000.000 đồng, tổng cộng số tiền hụi bà H đã giao cho Bà U là 131.750.000 đồng, như vậy đối trừ bà H chỉ còn nợ Bà U 9.690.000 đồng.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy:

- Về số lần đóng hụi và hốt hụi Bà U và bà H không thống nhất với nhau, Bà U khai chân hụi thứ nhất Bà U đã nộp được 04 lần, đến lần thứ 05 thì hốt hụi, bà H thì khai Bà U nộp được 11 lần đến lần thứ 12 mới hốt hụi. Chân hụi thứ hai Bà U khai đã nộp hụi được 11 lần, đến lần thứ 12 thì hốt hụi nhưng bà H khai Bà U nộp hụi được 15 lần, đến lần 16 thì hốt hụi. Các lần Bà U đóng hụi cho bà H và hốt hụi đều không có giấy tờ gì để chứng minh. Nhưng bà H có cung cấp cho Tòa án cuốn sổ ghi hụi thể hiện khi Bà U hốt hụi thì bà H khoanh tròn vào sổ ghi hụi. Ở chân hụi thứ nhất Bà U khai nộp hụi 04 lần đến lần thứ 05 thì hốt hụi nhưng theo sổ ghi hụi thì người hốt hụi lần thứ 05 là bà Thái Học (BL 09) và tại giấy giao hụi ngày 30/5/2015 do bà H giao hụi cho bà Học thể hiện Huỳnh Tổ A là người nhận tiền thay cho bà Học thì số tiền bà Học đóng vào được 04 lần đến lần thứ 05 thì hốt hụi (BL 06). Chân hụi thứ hai thể hiện Bà U hốt ở lần thứ 16 thể hiện tại sổ ghi hụi. Như vậy, chân hụi thứ nhất Bà U cho rằng đã nộp 04 lần đến lần thứ 05 thì hốt hụi và chân hụi thứ hai Bà U nộp được 11 lần đến lần thứ 12 thì hốt hụi là không có cơ sở. Do đó, có cơ sở chấp lời trình bày của bà Hân về số lần đóng hụi và hốt hụi ở chân hụi thứ nhất và chân hụi thứ hai như và Hân trình bày.

Đối với chân hụi thứ III, chân hụi thứ IV, chân hụi thứ V, và chân hụi thứ VI Bà U và bà H thống nhất Bà U đóng được 18 lần thì Bà U hốt chân hụi thứ III, còn lại chân hụi thứ IV, thứ V, thứ VI thì do bề hụi nên thống nhất tổng số tiền Bà U đóng vào là 69.300.000 đồng.

- Về số tiền Bà U đóng hụi từng lần cho bà H được bà H thống nhất lần thứ nhất hụi bỏ 300.000 đồng nên Bà U đóng vào 1.700.000 đồng, lần thứ hai Bà U khai hụi bỏ 400.000 đồng nên Bà U đóng vào 1.600.000 đồng nhưng bà H chỉ thừa nhận lần thứ hai hụi bỏ 610.000 đồng nên đóng vào 1.290.000 đồng, từ lần thứ 03 đến lần thứ 18 Bà U và bà H thống nhất mỗi lần bỏ hụi là 750.000 đồng nên Bà U đóng mỗi lần là 1.250.000 đồng.

Việc Bà U khai đã nộp hụi lần thứ hai cho bà H 1.400.000 đồng nhưng Bà U không có chứng cứ chứng minh, nên chấp nhận lời trình bày của bà H thừa nhận Bà U nộp hụi lần thứ hai là 1.290.000 đồng.

[4] Như vậy, có cơ sở xác định:

- Chân hụi thứ I: Bà U đóng được 11 lần, lần thứ 12 thì hốt, cụ thể lần thứ nhất Bà U đóng 1.700.000 đồng, lần thứ hai Bà U đóng 1.290.000 đồng, từ lần thứ ba đến lần thứ 11 là 09 lần, mỗi lần Bà U đóng 1.250.000 đồng và đóng được 06 lần hụi chết mỗi lần 2.000.000 đồng. Tổng cộng Bà U đóng cho bà 26.240.000 đồng.

- Chân hụi thứ II: Bà U được 15 lần, lần thứ 16 thì hốt, cụ thể lần thứ nhất Bà U đóng 1.700.000 đồng, lần thứ hai Bà U đóng 1.290.000 đồng, từ lần thứ ba đến

lần thứ 16 là 13 lần, mỗi lần Bà U đóng 1.250.000 đồng và đóng được 02 lần hui chết mỗi lần 2.000.000 đồng. Tổng cộng Bà U đóng cho bà 23.240.000 đồng.

- Chân hui thứ III Bà U và bà H thống nhất Bà U đã đóng được 18 lần, lần thứ 19 thì hốt. Số tiền các lần Bà U đóng được trước khi hốt hui là 18 lần, cụ thể lần thứ nhất Bà U đóng 1.700.000 đồng, lần thứ hai Bà U đóng 1.290.000 đồng, từ lần thứ ba đến lần thứ 18 là 16 lần, mỗi lần Bà U đóng 1.250.000 đồng. Tổng cộng Bà U đóng cho bà 22.990.000 đồng.

- Chân hui thứ IV, chân hui thứ V và chân hui thứ VI Bà U và bà H thống nhất Bà U đóng hui được 18 lần với tổng số tiền của ba chân hui là 69.300.000 đồng.

Tổng cộng số tiền hui Bà U đã đóng vào cho bà H là 141.770.000 đồng.

- Về số tiền bà H giao hui cho bà Út: Tại phiên tòa phúc thẩm, bà H khai đã giao hui cho Bà U ba lần với tổng số tiền là 131.750.000 đồng, Bà U thừa nhận, Do đó đối trừ, bà H còn nợ Bà U số tiền là 10.020.000 đồng.

Do đó yêu cầu kháng cáo của bà H về việc chấp nhận trả cho Bà U số tiền 9.690.000 đồng là không có cơ sở. Buộc bà H phải trả cho Bà U số tiền 10.020.000 đồng.

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Bà U với số tiền 21.880.000 đồng.

[4] Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là không phù hợp nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% trên tổng số tiền bà H có nghĩa vụ trả nợ cho Bà U theo quy định của pháp luật. Đối với số tiền Bà U yêu cầu bà H trả không được chấp nhận, Bà U phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% trên tổng số tiền Bà U yêu cầu không được chấp nhận.

[6] Án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bà H được chấp nhận nên bà H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bà Lê Thị H.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 58/2017/DS-ST ngày 09/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị U. Buộc bà Lê Thị H phải có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị U số tiền 10.020.000 đồng (Mười triệu không trăm hai mươi nghìn đồng).

Không chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị U yêu cầu bà Lê Thị H trả số tiền 21.880.000 đồng. (Hai mươi một triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị U phải nộp 1.094.000 đồng, ngày 09/6/2017 Bà U có nộp tạm ứng án phí số tiền 825.000 đồng, theo Biên lai thu số 0007046 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Cà Mau được đối trừ. Bà U còn phải tiếp tục nộp số tiền 269.000 đồng.

Bà Lê Thị H phải nộp 501.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lê Thị H không phải nộp. Đã qua bà H có dự nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0007280 ngày 22 tháng 8 năm 2017 được nhận lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Bùi Thị Phương Loan